

Số: 166/2023/QĐST – HNGĐ

Ninh Hải, ngày 15 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 310/2023/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Dương Thị Minh H1** – sinh năm: 1994.

Bị đơn: Ông **Võ Trường T** – sinh năm: 1991.

Cùng địa chỉ: thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 07/12/2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/12/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Dương Thị Minh H1 và ông Võ Trường T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Võ Trường T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 người con chung là cháu Võ Thị Diệu H2 – sinh ngày 28/02/2011; cháu Võ Thị Huyền D – sinh ngày 08/9/2016 và cháu Võ Thị Kiều P – sinh ngày 06/01/2019. Bà H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Dương Thị Minh H1 phải chịu 150.000^d (*bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d (*bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001535 ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. H3 lại cho bà H1 số tiền chênh lệch là 150.000^d (*bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- UBND xã Phương Hải;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Long

